

Bản án số: 69/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 11-6-2021

V/v: Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thanh Mai

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hải

2. Ông Đặng Song Hoàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Quỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hiền – Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 190/TLST – HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2021, về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 53/2021/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đỗ Thị Kim D, sinh năm 1992

Địa chỉ cư trú: đường Nguyễn Bảo, phường Thắng Nhì, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt, có đơn xin giải quyết vắng mặt)

Bị đơn: Ông Đặng Quang Thanh L, sinh năm 1990

Địa chỉ cư trú: đường Phạm Ngọc Thạch, Phường 9, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (vắng mặt)

NỘI D VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 29-01-2021, quá trình tố tụng, nguyên đơn bà Đỗ Thị Kim D trình bày:

Ông Đặng Quang Thanh L và bà Đỗ Thị Kim D sau một thời gian tìm hiểu thì tự nguyện sống chung và tiến hành đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 9, thành phố Vũng Tàu ngày 09-8-2016. Hôn nhân của bà D và ông L hạnh phúc được thời gian ngắn 06 tháng, sau đó thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn theo bà D là do vợ chồng sống không hợp nhau, không cùng quan điểm sống, không quan tâm nhau và vợ chồng cũng không có con chung. Hiện nay vợ chồng bà D đã không ở chung với nhau từ tháng 7-2020. Bà D xác định, hiện nay không còn tình cảm với ông L và yêu cầu được ly hôn với ông L.

Về con chung: Bà D xác định giữa ông L và bà D không có con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà D xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Đặng Quang Thanh L đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập, các văn bản tố tụng nhưng không đến Tòa án làm việc, không có ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu phát biểu quan điểm về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, thư kí, HĐXX đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội D: Trong thời kỳ hôn nhân, ông L và bà D phát sinh mâu thuẫn và hiện nay đã ly thân, không cùng chung sống với nhau, bà D xác định không còn tình cảm với ông L. Ông L không đến Tòa làm việc nên chưa thể hiện thiện chí, chủ động và quyết tâm hàn gắn mối quan hệ vợ chồng đã rạn nứt, chia rẽ của mình, cũng không tham gia hòa giải để có sự động viên, tác động nhằm cải thiện mối quan hệ vợ chồng. Nay bà D xác định tình cảm không còn, một mực xin ly hôn nên khả năng hàn gắn vợ chồng là không thể. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà D; Về con chung: Ông L và bà D không có con chung; Về tài sản chung, nợ chung: Bà D không yêu cầu giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Bà Đỗ Thị Kim D có đơn khởi kiện về “Ly hôn” với ông Đặng Quang Thanh L, có nơi cư trú tại thành phố Vũng Tàu nên xác định đây là vụ án hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu theo quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông L. Tại phiên tòa hôm nay, ông L và bà D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt và bà D có đơn xin giải quyết vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt của ông L và bà D không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, căn cứ quy định pháp luật Tòa tiến hành giải quyết vắng mặt ông L và bà D.

[2]. Về hôn nhân: Xét ông Đặng Quang Thanh L và bà Đỗ Thị Kim D chung sống và tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 9, thành phố Vũng Tàu ngày 09-8-2016, như vậy hôn nhân giữa ông L và bà D là hợp pháp.

Trong thời gian ông L và bà D chung sống với nhau, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân theo bà D là do vợ chồng sống không hợp nhau, không cùng quan điểm sống, không quan tâm nhau và vợ chồng cũng không có con chung. Hiện nay vợ chồng bà D đã không ở chung với nhau từ tháng 7-2020.

Ông L vắng mặt tại các buổi làm việc và tại phiên tòa nên chưa thể hiện thiện chí, không tranh thủ sự tác động, động viên, hòa giải của Pháp luật để hàn gắn hôn nhân giữa ông và bà D. Ông L không tham gia tố tụng tại Tòa nên chưa thể hiện được nguyện vọng thiết tha muốn đoàn tụ của ông.

Do ông L vắng mặt, để xem xét yêu cầu của bà D, Tòa đã tiến hành xây dựng hồ sơ, thu thập chứng cứ theo quy định của pháp luật. Kết quả biên bản xác minh tại địa phương cho thấy ông L và bà D trong quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn. Hiện nay ông L và bà D không sống chung với nhau.

Nay bà D cương quyết ly hôn do không còn tình cảm với ông L nên khả năng đoàn tụ là rất khó khăn. Vì vậy, yêu cầu ly hôn của bà D có cơ sở để xem xét nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về con chung: Ông L và bà D không có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung: Bà D không yêu cầu Tòa giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà D phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 273 của Bộ Luật tố tụng Dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đỗ Thị Kim D.

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Đặng Quang Thanh L và bà Đỗ Thị Kim D ly hôn.

2. Về con chung: Ông L và bà D không có con chung nên không xem xét.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Bà D không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

4. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Đỗ Thị Kim D nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0008375 ngày 09-3-2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu. Bà D đã nộp xong án phí

Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thời hạn trên tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết) để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND TP. Vũng Tàu;
- THADS TP. Vũng Tàu;
- UBND P9, TP.VT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ .

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thanh Mai

